

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Trần Huỳnh Diễm T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường 10 (nay là Phường 9), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Hoàng N, sinh năm 1993

Địa chỉ: xã Tân Thanh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trần Huỳnh Diễm T và ông Trương Hoàng N tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số xx cấp ngày 05/3/2020. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Trương Hoàng L, sinh ngày 02/6/2013 và Trương Hoàng U, sinh ngày 05/10/2019.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Huỳnh Diễm T và ông Trương Hoàng N cùng xác nhận từ năm 2023 đến nay vợ chồng mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống khác biệt. Dù vợ chồng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Cả hai đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, mỗi người sống một nơi không còn quan tâm nhau. Nay nhận thấy tình cảm không còn, không có khả năng hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của bà Trần Huỳnh Diễm T và ông Trương Hoàng N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung là trẻ Trương Hoàng L, sinh ngày 02/6/2013 và Trương Hoàng U, sinh ngày 05/10/2019 cho ông Trương Hoàng N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/4/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Huỳnh Diễm T và ông Trương Hoàng N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Trương Hoàng L, sinh ngày 02/6/2013 và Trương Hoàng U, sinh ngày 05/10/2019 cho ông Trương Hoàng N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Huỳnh Diễm T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con..

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Trần Huỳnh Diễm T và ông Trương Hoàng N phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 00597xx ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Trần Huỳnh Diễm T và ông Trương Hoàng N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND Phường 9, Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn